TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2017/HSST
Ngày 28/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Chu Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mã Siêu, bà Trần Thị Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Linh - Cán bộToà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2017/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2017/HSST- QĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo: Họ và tên: **Vũ Văn Đ**, sinh năm 1980.

Quê quán: xã Đông Phong, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn X, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 07/12; Nghề nghiệp : Lao động tự do.

Bố đẻ: Vũ Văn Ph (Đã chết); Mẹ đẻ: Phan Thị Th, sinh năm 1947.

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 4. Vợ: Đoàn Thị Ng, sinh năm 1982.

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2006.

Nhân thân: Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải xử phạt 05 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, đến nay bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01- Ngày 06/7/2017, bị Công an xã Đông Phong xử phạt hành chính.

(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà).

***** Người bị hại: Cháu Vũ Thị Thu H, sinh năm 2005.

Người đại diện: Anh Vũ Văn V, sinh năm 1974 (là bố cháu Hằng).

Đều trú tại: Thôn M, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho cháu Hằng: Bà Đinh Thị Thu Tr – Trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình.

***** Người liên quan: Ông Trần Văn T, sinh năm 1960.

Trú tại: Thôn H, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình.

***** Người làm chứng:

- Anh Trần Văn H1, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn H, xã Ph, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn 4, xã H, huyện X, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn M, xã Tr, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Bà Tr có mặt, anh V, cháu H, ông T, anh H1, chị Th, anh Kh đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải nhận được đơn trình báo của anh Vũ Văn V sinh năm 1974 ở thôn Đ, xã H về việc: Sáng ngày 28/7/2017, con gái anh là cháu Vũ Thị Thu H, sinh năm 2005 đi xe đạp đến nhà bà ngoại ở Thôn M, xã Tr, huyện H chơi, khi để xe ở sân thì bị kẻ gian lấy trộm. Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh, xác định được Vũ Văn Đ sinh năm 1980 ở thôn Vũ Xá và Trần Văn H1, sinh năm 1981 ở thôn V cùng xã Ph, huyện H là người đã trộm cắp xe đạp của cháu H.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Đ khai nhận: Khoảng $09^{h}00'$ ngày 28/7/2017, bị cáo và Trần Văn H1 vào nhà bà Trần Thị Kỷ ở Thôn M, xã Tr, huyện H lấy trộm chiếc xe đạp nhãn hiệu Sallway.

Bản cáo trạng số 87/KSĐT ngày 27/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Vũ Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù. Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử nghiên cứu ra một bản án có tính răn đe, xử lý nghiêm minh đối với bị cáo. Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự người bị hại và đại diện người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy

định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên là các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng và được chứng minh bằng:

- Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 08/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tiền Hải, xác định: Chiếc xe đạp cào cào nhãn hiệu Sallway đã qua sử dụng, trị giá 480.000 đồng.

- Sơ đồ hiện trường, các biên bản quản lý vật chứng do cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tiền Hải lập ngày 28/7/2017 và ngày 18/9/2017.

- Lời khai của người bị hại là cháu Vũ Thị Thu H, đại diện người bị hại là anh Vũ Văn V.

- Lời khai của người liên quan là ông Trần Văn T.

- Lời khai của người làm chứng: Là anh Trần Văn H1, chị Nguyễn Thị Th1, anh Nguyễn Văn Kh.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09^{h}00' ngày 28/7/2017, Vũ Văn Đ và Trần Văn H1 vào nhà bà Trần Thị K ở Thôn M, xã Tr, huyện H lấy trộm chiếc xe đạp nhãn hiệu Sallway trị giá 480.000đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương, vì vậy cần phải xử phạt nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần phạm tội bị Tòa án đưa ra xét xử, bị cáo có một tiền sự: Ngày 06/7/2017 bị Công an xã Ph xử phạt hành chính 1.000.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn. Các tình tiết này được giảm nhẹ theo quy định tại điểm g, p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhạp thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Chiếc xe đạp nhãn hiệu Sallway màu xám, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tiền Hải đã trả lại cho anh Vũ Văn V là bố đẻ của cháu H là có căn cứ.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HANMUNSPEED, BKS: 17H9-1838, bị cáo điều khiển chở Trần Văn H1 đi trộm cắp tài sản, xác định được chiếc xe đó là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn T là bố đẻ của Trần Văn H1. Ông T cho H1 mượn xe để đi uống Methanol tại Trung tâm y tế huyện Tiền Hải, việc H1 dùng xe đi trộm cắp tài sản ông T không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải đã trả lại cho ông T là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản cháu H và anh V không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Trong vụ án này, cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp xe đạp với Vũ Văn Đ còn có Trần Văn H1, nhưng xét thấy bản thân Trần Văn H1 chưa có tiền án, tiền sự và tài sản là chiếc xe đạp trị giá 480.000 đồng, chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do vậy cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tiền Hải ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn H1 là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1, Điều 138; điểm g, p, khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Cháu H và anh V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

4. Xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh Vũ Văn V 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Sallway màu xám và trả lại cho ông Trần Văn T chiếc xe mô tô nhãn hiệu HANMUNSPEED, biển kiểm soát 17H9-1838.

5. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn Đ phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/12/2017, người liên quan, người bị hại, đại diện người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Chu Thị Tuyết

Nơi nhận:
- *Phòng KT Tòa án ND tỉnh TB;*
- *VKSND huyện Tiền Hải, Thái Bình;*
- *Công an huyện Tiền Hải, Thái Bình;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại và người đại diện;*
- *Người liên quan;*
- *Lưu HS.*